

**CTY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
(MECOFOOD)**

Số: 63 /CV-MCF-TCHC

V/v: Giải trình lợi nhuận quý I/2026 biến động tăng
79,35% so với quý I/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 10 tháng 04 năm 2026

**Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Với kết quả kinh doanh Quý I/2026 đạt được, cụ thể qua các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Quý I/2026	Quý I/2025	Biến động (26/25)
Doanh thu thuần	123.868.745.156	144.917.869.756	-14,52%
Lợi nhuận trước thuế	4.002.208.325	2.240.497.396	78,63%
Lợi nhuận sau thuế	3.184.609.528	1.775.634.497	79,35%

Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (mã CK: MCF) xin giải trình về lợi nhuận quý I/2026 biến động tăng 79,35% so với cùng kỳ quý I/2025 là do:

Ngành hàng Lương thực nội địa: Sản lượng bán ra trong quý I/2026 giảm 5,69% và doanh thu giảm 24,44% so với cùng kỳ quý I/2025. Nhìn chung ngành hàng lương thực nội địa bán ra không giảm nhiều so với cùng kỳ quý I/2025. Nhưng do công ty làm tốt công tác thu mua chọn thời điểm giá tốt để nhập hàng nên giá gạo tồn kho thấp, bán ra đều có lãi. Đây là ngành hàng mang lại hiệu quả chính cho công ty trong quý I/2026.

Ngành hàng Lương thực xuất khẩu: Trong quý I/2026 sản lượng tiêu thụ giảm 60,26% và doanh thu giảm 44,38% so với quý I/2025. Mặc dù doanh thu và sản lượng bán ra giảm sâu so với cùng kỳ do ảnh hưởng chung của tình hình thế giới, nhưng trong quý I/2026 ngành hàng lương thực xuất khẩu kinh doanh vẫn có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung trong quý I/2026 của công ty.

- Ngành hàng Bao bì: Trong quý I/2026 sản lượng bán ra giảm 11,40%, doanh thu giảm 16,64% so với cùng kỳ quý I/2025. Mặc dù sản lượng và doanh thu có giảm so với cùng kỳ quý I/2025, nhưng với số lượng hạt nhựa được công ty mua từ trước với giá thấp nên bao bì bán ra cho khách hàng có lãi. Trong quý I/2026 ngành hàng bao bì kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung của công ty.

- Ngành hàng Bê tông tươi-VLXD: Trong quý I/2026 sản lượng bán ra tăng 67,88%, doanh thu tăng 118,02% so với cùng kỳ quý I/2025. Nguyên nhân do chất lượng bê tông công ty luôn ổn định được khách hàng tin tưởng, trong quý I/2025 công ty ký được nhiều hợp đồng với sản lượng bê tông lớn, bên cạnh đó công ty chủ động được nguồn cung nguyên vật liệu cho sản xuất, trong khi các đơn vị bên ngoài thiếu hụt nguyên vật liệu rất nhiều nhất là đá. Trong quý I/2026 ngành hàng bê tông mang lại lợi nhuận cao góp phần làm cho lợi nhuận chung toàn công ty tăng so với cùng kỳ quý I/2025.

- Ngành hàng cơ khí: Trong quý I/2026 doanh thu tăng 223,22% so với cùng kỳ quý I/2025 nguyên nhân trong quý I/2026 công ty ký được nhiều hợp đồng lắp đặt sửa chữa dây chuyền máy cho các đơn vị bên ngoài và cải tạo, sửa chữa trong hệ thống Tổng công ty. Trong quý I/2025 ngành hàng cơ khí kinh doanh có hiệu quả góp phần làm cho lợi nhuận quý I/2026 của công ty biến động tăng so với cùng kỳ quý I/2025.

Với kết quả kinh doanh nêu trên, tất cả các ngành hàng của công ty đều kinh doanh có hiệu quả trong đó nổi bật nhất là ngành hàng lương thực nội địa và bê tông mang lại lợi nhuận lớn cho công ty, đây là nguyên nhân làm cho lợi nhuận quý I/2026 biến động tăng 79,35% so với cùng kỳ quý I/2025

Cụ thể số liệu theo bảng sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Mặt hàng	Quý I/2026	Quý I/2025	Biến động (26/25)
1	Cơ khí			
	a/ Doanh thu	5,957	1,843	223,22%
	b/ Giá vốn	4,878	1,765	176,37%
	c/ Lãi gộp	1,079	0,078	1283,33%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	18,11	4,23	328,13%
2	Lương thực xuất khẩu			
	a/ Số lượng (Tấn)	1.011	2.544	-60,26%
	b/ Doanh thu	23,151	41,62	-44,38%
	c/ Giá vốn	20,901	37,709	-44,57%
	d/ Lãi gộp	2,25	3,911	-42,47%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	9,72	9,4	3,40%
3	Lương thực nội địa			
	a/ Số lượng (Tấn)	4.889	5.184	-5,69%
	b/ Doanh thu	62,466	82,667	-24,44%
	c/ Giá vốn	56,448	75,776	-25,51%
	d/ Lãi gộp	6,017	6,892	-12,70%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	9,63	8,34	15,47%
4	Bao bì			
	a/ Số lượng (nghìn chiếc)	1.267	1.430	-11,40%
	b/ Doanh thu	5,337	6,402	-16,64%
	c/ Giá vốn	4,565	5,842	-21,86%
	d/ Lãi gộp	0,771	0,56	37,68%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	14,45	8,75	65,14%
5	Bê tông - VLXD			
	a/ Số lượng (m ³)	16.427	9.785	67,88%
	b/ Doanh thu	26,926	12,35	118,02%
	c/ Giá vốn	23,753	11,12	113,61%
	d/ Lãi gộp	3,173	1,229	158,18%
	Lãi gộp/doanh thu (%)	11,78	9,95	18,39%

Trên đây là báo cáo giải trình lợi nhuận Công ty trong Quý I/2026 tăng hơn so với Quý I/2025.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Nhu trên
- Lưu: MC/TCHC/CBTT

